

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2025/HSPT

Ngày 10 tháng 4 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hân

Bà Đỗ Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoà - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuý Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2025/HSPT ngày 19 tháng 02 năm 2025 do có kháng cáo của bị cáo Lê Mạnh H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 10/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXPT- HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo có kháng cáo:

Lê Mạnh H, sinh năm 1980 tại Thái Bình. Nơi cư trú: thôn P, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Lê Mạnh H1 (là thương binh 4/4) và bà Đào Thị T được tặng thưởng Huy chương chống Mỹ cứu nước, có vợ đã ly hôn là Phí Thị H2, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: từ tháng 3/1999 đến tháng 02/2001 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam; gia đình thuộc hộ cận nghèo. Bị tạm giam từ ngày 10/10/2024 đến nay. Trích xuất có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình (có mặt).

Bị hại: Anh Hoàng Mạnh H2, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Tổ 21, phường Tr, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Công an xã Đ1, huyện Đ Tỉnh Thái Bình (vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 31 phút ngày 31/7/2024, Lê Mạnh H điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển số 30K - 9562 từ nhà đến UBND xã Đ1 để hỏi về chế độ điều dưỡng tập trung cho bố đẻ là ông Lê Mạnh H1 là thương binh 4/4. Sau khi làm việc xong, H đi xuống tầng một trụ sở UBND xã Đ1 để đi về thì nhìn thấy 01 con chó Poodle giống đực, lông xù màu nâu đỏ đang nằm ở khu vực sảnh chính trụ sở UBND xã Đ1, H nảy sinh ý định trộm cắp mang về nhà nuôi, có ai mua thì bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Quan sát không thấy ai để ý hay trông coi nên H huýt sáo gọi con chó chạy đến chỗ mình rồi bế con chó ra chỗ để xe máy, H đặt con chó lên khung giữa xe mô tô và đi về nhà. Khi đi đến công nhà anh Bùi Tuyền T2 ở cùng thôn, H nghĩ ý muốn bán con chó cho anh T2 nhưng anh T2 không mua. H mang con chó về nuôi đến ngày 02/8/2024 thì bị phát hiện, H đã mang con chó đến Công an xã Đ1 giao nộp.

Tại bản Kết luận giám định tài sản số 28/KL - HĐĐGTS ngày 23/8/2024, Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận con chó Poodle giống đực, lông xù màu nâu đỏ trị giá 2.400.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Mạnh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKSTPTB ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Lê Mạnh H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bản án số 02/2025/HS-ST ngày 10/01/2025 Tòa án nhân dân huyện Đ quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/10/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: không đặt ra giải quyết

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16 tháng 01 năm 2025 bị cáo Lê Mạnh H kháng cáo xin giảm hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội do H thực hiện không quá nghiêm trọng,

bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, 03 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do có bố đẻ và mẹ đẻ là người có công, bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội, hoàn cảnh gia đình hiện tại khó khăn về kinh tế và phải nuôi 03 con, để sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Mạnh H, sửa một phần bản án sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 10/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đ về hình phạt đối với bị cáo Lê Mạnh H, theo hướng giảm 03 tháng tù cho bị cáo; áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Do kháng cáo của bị cáo Lê Mạnh H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm hình phạt để trở về rèn luyện, tu dưỡng thành người có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Lê Mạnh H làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Mạnh H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào chiều ngày 31/7/2024 tại trụ sở UBND xã Đ1, Lê Mạnh H đã trộm cắp 01 con chó Poodle giống đực, lông xù màu nâu đỏ trị giá 2.400.000 đồng của anh Hoàng Mạnh H2 là công an viên xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Giá trị tài sản bị cáo lén lút chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình đã xử bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không cao, đã được bị cáo tự nguyện trả lại cho bị hại ngay khi bị phát hiện nên hậu quả xảy ra không lớn, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, từng tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam đóng góp công sức

trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, bố và mẹ bị cáo đều là người có công với nước như vậy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng Toà án cấp sơ thẩm quyết định mức án cho bị cáo H trên mức khởi điểm của khung hình phạt là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Mạnh H, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã kết án, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra thực sự ăn năn hối cải, hậu quả của hành vi phạm tội không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước với người phạm tội nhưng nhận thức được sai lầm của mình để tạo điều kiện cho họ tự rèn luyện trở thành công dân có ích, vừa đảm bảo tính trừng phạt vừa đảm bảo tính giáo dục mà vẫn đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tại phiên toà phúc thẩm về việc giảm hình phạt cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Do giảm hình phạt cho bị cáo nên thời gian bị cáo phải chấp hành hình phạt bằng với thời gian bị cáo bị tạm giam, vì vậy cần trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[4] Kháng cáo của bị cáo Lê Mạnh H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Mạnh H, sửa một phần bản án sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 10/01/2025 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình về hình phạt đối với bị cáo, cụ thể:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2.Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h,i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Mạnh H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/10/2024.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo Lê Mạnh H nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Mạnh H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 10 tháng 4 năm 2025.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND huyện Đ;
- Công tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hân – Đỗ Thị Hà

Nguyễn Thị Thu Hiền

